

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”

Thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.”

Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Nhân dân để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tạo sự đổi mới, phát triển nhanh, bền vững vùng Tây Nguyên và tỉnh Lâm Đồng.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và Nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải được các cấp ủy, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, có trọng tâm và trọng điểm với lộ trình phù hợp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

Huy động tối đa các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, kết hợp nguồn lực xã hội hóa để đầu tư phát triển các công trình trọng điểm có sức lan tỏa; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường gắn chặt với quốc phòng, an ninh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và mối liên kết vùng để phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, duy trì tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa; phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân; quốc phòng, an ninh vững chắc. Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết các dân tộc.

Đến năm 2030, xây dựng và phát triển huyện Đức Trọng đạt tiêu chí đô thị loại III và đến năm 2045, đạt tiêu chí đô thị loại II. Huyện Đức Trọng cùng với thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc tạo thành động lực phát triển của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 24 - 25%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 35 - 36%; ngành dịch vụ chiếm 40 - 41%.

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 58,8%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt 100%, trong đó từ 4-5 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40% - 45%. Tỷ lệ giảm nghèo đa chiều bằng hoặc thấp hơn 0,5%/năm, trong đó vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm bằng hoặc thấp hơn 1,5%/năm. 100% trường công lập đạt chuẩn quốc gia. Đạt 20 giường bệnh viện, 9-10 bác sĩ trên 10.000 dân. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95%.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt từ 33-36%. Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 90% trở lên, sử dụng nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt trên 99%. Trên 97% rác thải đô thị và trên 90% rác thải nông thôn được thu gom và xử lý theo quy định. 100% các khu công nghiệp và đô thị có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục huy động, phân bổ và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội xanh, bền vững và toàn diện, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao. Xây dựng huyện Đức Trọng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành đô thị thông minh, sinh thái, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và các nguồn lực tăng trưởng. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, môi trường và quốc phòng, an ninh. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo vững chắc.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện

Các cấp ủy đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW, Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tạo sự thống nhất trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành về vị trí, vai trò và tầm quan

trọng của vùng Tây Nguyên trong sự phát triển chung của cả nước cũng như vị trí, vai trò và trách nhiệm của huyện trong sự phát triển chung của tỉnh.

2. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp

a. Lĩnh vực nông nghiệp:

Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình số 47-CTr/HU ngày 11/01/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” và kế hoạch 97-KH/HU ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn tỉnh”. Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hàng hóa, sản xuất an toàn, hữu cơ, xanh, sạch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, thông minh, chuyển đổi số trong nông nghiệp theo hướng bền vững về môi trường, từng bước nâng cao năng suất lao động trong nông nghiệp. Đến năm 2030, diện tích nông nghiệp đạt tiêu chí ứng dụng công nghệ cao đạt trên 35% diện tích canh tác toàn huyện; hình thành vùng sản xuất rau nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Phú Hội.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển mạnh công nghiệp chế biến nông sản ưu tiên thu hút đầu tư các nhà máy chế biến tại các vùng nguyên liệu tập trung rau, củ, cà phê, mắc ca, tơ tằm... với quy mô và công nghệ hiện đại theo tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật tiêu thụ các thị trường cao cấp.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hình thức khép kín ứng dụng công nghệ cao theo hướng an toàn sinh học áp dụng triệt để các giải pháp xử lý chất thải bảo vệ môi trường; thực hiện di dời chấm dứt hoạt động hoặc chuyển đổi ngành nghề đối với các cơ sở trong khu vực không được phép chăn nuôi.

b. Lĩnh vực lâm nghiệp:

Thực hiện chính sách giao khoán bảo vệ rừng, chi trả dịch vụ môi trường. Quản lý, bảo vệ, khôi phục rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng kết hợp khai thác hiệu quả sản xuất kinh doanh dưới tán rừng, trồng cây dược liệu, du lịch sinh thái,... đa dạng hóa thu nhập cho chủ rừng. Phấn đấu giảm 20%/năm trở lên về số vụ vi phạm, diện tích rừng và khối lượng lâm sản thiệt hại; số vụ vi phạm phát hiện được đối tượng vi phạm đạt từ 85% trở lên; giải tỏa thu hồi toàn bộ diện tích rừng mới bị phá, đất lâm nghiệp mới bị lấn chiếm để trồng lại rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng. Thực hiện giao đất, giao rừng để phát triển kinh tế lâm nghiệp, cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất và chế biến lâm sản.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp

Phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, hiệu quả, thân thiện với môi trường, trọng tâm là công nghiệp chế biến, chế tạo, trong đó ưu tiên phát triển các dự án sản xuất ứng dụng công nghệ cao, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên gắn với bảo vệ môi trường theo Chương trình hành động số 37-

CT/HU ngày 07/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về “Phát triển công nghiệp và tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*”.

Tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp chế biến dược liệu, thực phẩm có lợi thế cạnh tranh của huyện như: cà phê, chè, các loại trái cây bơ, mắc ca và cây dược liệu,... Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ nông sản được sơ chế đạt trên 80%, nông sản qua chế biến đạt 25% tổng sản lượng.

Huy động nguồn lực đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng tại khu công nghiệp Phú Hội, Phú Bình đảm bảo đồng bộ, gắn phát triển công nghiệp với phát triển đô thị, dịch vụ, nhà ở xã hội và hạ tầng xã hội phục vụ công nhân; chủ động, tích cực, thu hút các dự án công nghiệp quy mô lớn, công nghệ tiên tiến thân thiện môi trường, có giá trị gia tăng cao, trong đó tập trung thu hút đầu tư nhà máy xử lý rác thải tập trung, hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, điện gió, điện mặt trời ở những nơi phù hợp, đảm bảo không tác động đến rừng tự nhiên, hạn chế tác động môi trường sinh thái, không ảnh hưởng đến khu vực an ninh quốc phòng.

2.3. Lĩnh vực dịch vụ:

Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ theo hướng hiện đại phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện, như: thương mại, dịch vụ, vận tải, công nghệ thông tin, bảo hiểm, ngân hàng,... dựa trên nền tảng số và công nghệ thông tin truyền thông (ICT); phát triển hạ tầng dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp. Phát triển thương mại điện tử, thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công. Chú trọng phát triển thanh toán điện tử phục vụ thương mại điện tử. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số; xây dựng dữ liệu phục vụ cho hoạt động chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và liên kết vùng.

Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới công nghệ; chủ động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghệ số, công nghệ sinh học, giống cây trồng vật nuôi, các mô hình nông nghiệp hiệu quả cao, sản xuất sạch và an toàn vào sản xuất. Phối hợp thu hút đầu tư xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại, hệ thống kho hàng, khách sạn, nhà hàng, văn hóa, thể thao, khu vui chơi, giải trí, trung tâm logistics gắn với Cảng hàng không Liên Khương.

3. Phát triển văn hóa – xã hội và nguồn nhân lực; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

a. Phát triển văn hóa - xã hội

Xây dựng hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đảm bảo các tiêu chí theo quy định, đồng bộ với mục tiêu xây dựng thị xã Đức Trọng và tiêu chí đô thị loại III. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với xây dựng đô thị văn minh, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; nâng cao chất lượng hoạt động thể thao quần chúng và đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực này. Giữ gìn, phát huy và khai thác bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số trên địa

bàn huyện. Phát triển mạnh các phong trào thể thao quần chúng, xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh, xóa bỏ tập tục lạc hậu.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội, quan tâm chăm lo đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên cơ sở huy động các nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực Nhà nước.

Triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo, đặc biệt ưu tiên nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng tích hợp với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 –2025 và 2025-2030; đẩy mạnh huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa cho công tác giảm nghèo.

Thực hiện hiện quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; làm tốt công tác thăm hỏi, phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc các tôn giáo để tuyên truyền, vận động tín đồ và nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Xây dựng văn hóa trong Đảng, văn hóa lãnh đạo, quản lý, văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết; xây dựng chuẩn mực văn hóa gia đình trong thời kỳ mới. Tăng cường xây dựng văn hóa doanh nhân, doanh nghiệp,.

b. Phát triển nguồn nhân lực

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về “*đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển con người toàn diện. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

Phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục theo quy hoạch, đảm bảo phù hợp, chuẩn hoá về cơ sở vật chất theo lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, chức danh nghề nghiệp giáo viên. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp, đa dạng hóa phương thức đào tạo nghề nghiệp, nhất là đào tạo chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực qua đào tạo cho thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu nghề và trình độ đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để thúc đẩy phát triển và chuyển dịch mô hình phát triển.

c. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đầu tư đồng bộ và phát huy hiệu quả vai trò hệ thống y tế cơ sở trong lĩnh vực chăm sóc

sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện cơ chế tự chủ đối với cơ sở y tế công lập kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển y tế ngoài công lập, ưu tiên đầu tư bệnh viện chất lượng cao ngoài công lập. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hồ sơ sức khỏe cho toàn dân, hình thành, phát triển mô hình bác sĩ gia đình, giúp người dân dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ y tế.

Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm và tinh thần thái độ phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ, dược sĩ; xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường. Tăng cường nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản cho y tế cơ sở.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, du lịch đặc sắc

4.1. Phát triển kết cấu hạ tầng

a. Hạ tầng giao thông:

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 40-CTr/HU ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*”.

Phân bổ nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên, trong đó tập trung nguồn lực đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đối ngoại; đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông đồng bộ gắn với đầu tư nâng cấp vỉa hè, hệ thống chiếu sáng, thoát nước,...

Phối hợp, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, kết nối giữa Đức Trọng với các tỉnh Tây Nguyên, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ, đặc biệt là các công trình trọng điểm có sức lan tỏa, liên kết với các địa phương khác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội như: Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 28B (đoạn qua huyện Đức Trọng), cao tốc Liên Khương – Bảo Lộc, cầu trên tuyến Quốc lộ 20, Quốc lộ 27, đường tỉnh ĐT.729, 728, nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương từ tiêu chuẩn 4D lên 4E,... Phấn đấu đến năm 2025, cứng hóa 100% đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng (trực chính) theo quy hoạch.

b. Hạ tầng đô thị

Nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý, phát triển đô thị bền vững, gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị với nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh

Đẩy mạnh phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống đường đô thị; ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật như: cấp điện, viễn thông,... tại các khu đô thị mới. Khuyến khích sử dụng vật liệu thân thiện môi trường; xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu thụ năng lượng xanh tại đô thị.

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội đầu tư dự án cung cấp nước sạch, xử lý rác thải, công viên nghĩa trang sinh thái, nhà ở công nhân, nhà ở xã hội. Đầu tư hoàn thành các tuyến đường đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình phát triển đô thị tỉnh Lâm Đồng giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2035, tầm nhìn đến 2050 đảm bảo đồng bộ, hiện đại, tạo động lực phát triển kinh tế. Xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiệm cận với tiêu chí đô thị sinh thái. Xây dựng huyện Đức Trọng đến năm 2025, đạt tiêu chí đô thị loại IV; đến năm 2030, đạt tiêu chí đô thị loại III và đến năm 2045, đạt tiêu chí đô thị loại II.

Tập trung xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư các công trình, dự án nhằm đẩy mạnh tốc độ đô thị hoá và hỗ trợ hoàn thiện hạ tầng đạt tiêu chí đô thị, thị xã. Ưu tiên thu hút trong đó với các dự án: Nhà máy xử lý rác thải, công viên nghĩa trang, bệnh viện chất lượng cao, các khu đô thị Khu đô thị Liên Khương – Prenn, Khu đô thị Nam sông Đa Nhim. Triển khai đồng bộ, quyết liệt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại các đô thị

4.2. Phát triển du lịch

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 41-CTr/HU ngày 01/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; thu hút đầu tư du lịch có trọng tâm, trọng điểm gắn với sinh thái và bảo vệ môi trường.

Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, gắn kết chặt chẽ phát triển du lịch với bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, giá trị văn hóa truyền thống và danh lam thắng cảnh. Phát triển các loại hình du lịch có tiềm năng, lợi thế như: Du lịch văn hóa cộng đồng, du lịch canh nông, du lịch tham quan kiến trúc tôn giáo độc đáo, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng,... Nâng cấp, tôn tạo và phát huy giá trị các nghề truyền thống, làng văn hóa dân tộc thiểu số; gắn du lịch với thương mại, dịch vụ, văn hóa, thể thao và bảo vệ phát triển rừng.

Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong cả nước; liên kết phát triển sản phẩm, kết nối tua tuyến du lịch. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong hoạt động du lịch.

Phát triển các loại hình du lịch có tiềm năng, lợi thế như: Du lịch văn hóa cộng đồng, du lịch canh nông, du lịch tham quan kiến trúc tôn giáo độc đáo, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Đẩy nhanh tiến độ triển khai và hoàn thành và đưa vào hoạt động các dự án như: Khu đô thị thương mại, du lịch, nghỉ dưỡng sinh thái Đại Ninh, Khu cắm trại quốc tế Gougah, Khu tham quan du lịch thác Liên Khương; tôn tạo các điểm du lịch thác Pongour, thác Bảo Đại, làng Gà Đaraho,...

Thực hiện việc liên kết, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, công ty lữ hành du lịch để giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương; tuyên truyền, quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng

Quan tâm đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch đảm bảo chất lượng và số lượng, tính chuyên nghiệp và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.. Nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tính chuyên nghiệp của đội ngũ lao động ngành du lịch, dịch vụ.

5. Công tác quy hoạch

Tập trung hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, quy hoạch chung đô thị Liên Nghĩa (mở rộng), quy hoạch vùng huyện nông thôn mới, quy hoạch chi tiết nhà máy xử lý rác thải tập trung huyện Đức Trọng, quy hoạch phân khu tại các đô thị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo hướng tích hợp kịp thời, đầy đủ các quy hoạch ngành, lĩnh vực, nhằm mục tiêu đảm bảo khai thác có hiệu quả các nguồn lực, phát huy tối đa những lợi thế của từng ngành, lĩnh vực và của từng địa phương. Triển khai lập quy hoạch chung đô thị Đức Trọng đến năm 2040. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, tăng cường kỷ cương trong quản lý trật tự xây dựng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa các sản phẩm quy hoạch, tranh thủ ý kiến đóng góp, phản biện xã hội trong lĩnh vực quy hoạch.

6. Liên kết vùng

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch vùng Tây nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

Phối hợp triển khai hoàn thành các dự án giao thông trọng điểm có tính chất kết nối liên vùng như: Cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương, Buôn Mê Thuột – Liên Khương; các tuyến Quốc lộ 27; đầu tư nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương từ tiêu chuẩn 4D lên 4E. Tập trung ưu tiên đầu tư, sớm đưa vào sử dụng các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm về giao thông kết nối các vùng, khu vực, các khu trung tâm kinh tế.

7. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

a. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ vững mạnh rộng khắp có sức chiến đấu cao, không để bị động, bất ngờ và xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống, không để trở thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện tốt công tác động viên, tuyển quân, công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tổ chức diễn tập phòng thủ hiệu quả, an toàn; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và các nhiệm vụ quốc phòng theo kế hoạch. Sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai khi có sự cố xảy ra.

Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tín dụng đen, tội phạm có tổ chức, giữ vững trật tự, kỷ cương, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai quyết liệt bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy. Nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Xây dựng, củng cố, hoàn thiện thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân. Tập trung giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài. Phát huy hơn nữa vai trò người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong giải quyết các vấn đề phức tạp, nảy sinh, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn xã hội và các loại tội phạm; vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo.

b. Công tác đối ngoại

Chú trọng thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng về hội nhập quốc tế. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của chính quyền đối với các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Chủ động, tích cực nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Đổi mới hình thức và nội dung công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, nâng cao hiệu quả quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm, thế mạnh của địa phương, qua đó mở rộng qua hệ, hợp tác với các địa phương, tổ chức và cá nhân nước ngoài; đẩy mạnh thu hút nguồn đầu tư nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

8. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, trình độ, bản chất cộng sản, tính chiến đấu, vai trò tiên phong, gương mẫu trong toàn Đảng bộ và mỗi cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh, phòng, chống và đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Quy hoạch, bồi dưỡng đảng viên ưu tú chuẩn bị nguồn cán bộ chủ chốt. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Củng cố cơ quan tham mưu và đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng.

Quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện lớp cán bộ kế cận, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và vai trò của người có uy tín trong cộng đồng người dân tộc thiểu số.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, tạo động lực chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng xanh, bền vững, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm người đứng

đầu, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; chú trọng việc tự kiểm tra, tự giám sát, kịp thời phát hiện từ nội bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” và Kế hoạch này. Hội đồng nhân dân huyện lãnh đạo và tổ chức kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện kế hoạch này, trong đó đề ra lộ trình, thời gian, kinh phí thực hiện (nếu có); phân công nhiệm vụ cho các phòng ban, đơn vị, địa phương liên quan để thực hiện hiệu quả; định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả về Ban thường vụ Huyện ủy.

3. Các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy, các tổ chức cơ sở đảng; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của chính quyền các cấp theo thẩm quyền đã được pháp luật quy định.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả.

5. Cấp ủy, chính quyền các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm nghiên cứu, quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực kế hoạch này phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương được phân công phụ trách trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 48-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT/HU, HĐND, UBND huyện;
- Các đ/c UVBTVHU, HUV;
- Các Ban, VP HU;
- Các TCCS đảng thuộc HU;
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT-XH huyện;
- Lưu: VP/HU, CVVP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Lê Hồng Khánh

